

Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 13 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN  
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2025/TLST-HNGĐ ngày 15/7/2025 về việc ly hôn, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh **Vũ Hải N**, Sinh năm 1991

Trú tại: Khu Ng, thị trấn C, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình. (Nay là khu Ng, xã L, tỉnh Phú Thọ).

2. Bị đơn: chị **Nguyễn Phương Th** sinh năm 1995. trú tại: Khu A, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hoà Bình. (Nay là khu A, xã T, tỉnh Phú Thọ).

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành đã lập ngày 04/8/2025;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện; không vi phạm điều cấm của luật; không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành nhưng không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn, bị đơn có lý lịch nêu trên.**

**II. Công nhận thoả thuận của nguyên đơn, bị đơn, nội dung công nhận cụ thể như sau:**

1. Về quan hệ hôn nhân : Anh Vũ Hải N và chị Nguyễn Phương Th thống nhất thuận tình Ly hôn.

2. Về Con chung: Có 01 con là **Vũ Hải Đ**, sinh ngày 04/01/2018

Khi Ly hôn: Giao cháu **Vũ Hải Đ** cho chị Nguyễn Phương Th trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục; Anh Vũ Hải N đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung với mức 3.000.000đ/tháng cho đến khi cháu Đ trưởng thành, đủ 18 tuổi; Quyền thăm nom chăm sóc con chung được đảm bảo theo quy định của pháp luật..

3. Về tài sản chung: Có tài sản chung là phần đất 236,1m<sup>2</sup> trong đó có 80m<sup>2</sup> đất ở tại khu A, thị trấn M, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình. Nay là khu A, xã T, tỉnh Phú Thọ đã có GCNQSDĐ mang tên Vũ Hải N và Nguyễn Phương Th. Vợ chồng xin được tự thoả thuận, cụ thể: Phần đất này sẽ chuyển quyền cho Vũ Hải Đ sử dụng khi cháu đủ 18 tuổi. Khi Đ chưa đến tuổi trên tạm thời giao cho cô Nguyễn Phương Th quản lý, thực hiện nghĩa vụ với nhà nước và có nghĩa vụ chuyển quyền cho con khi Đ đủ 18 tuổi.

Công nợ chung : Không có.

4. Về án phí: Nguyên đơn anh Vũ Hải N xin tự nguyện chịu 150.000đ án phí Ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Đối trừ với số tiền anh Vũ Hải N đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0000315 ngày 15/7/2025 tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Nay không phải nộp thêm.

***II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành; Không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.***

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15-Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ
- Các đương sự;
- UBND xã T; Phú Thọ
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Bùi Đình Dũng**